

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2021/HS-ST.
Ngày: 16-11-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH – TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Thúy Hằng.

Ông Dương Hồng Phi Quốc.

- Thư ký phiên Tòa: Bà Lê Thị Hằng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tứ - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 212/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Trần Thị C**, sinh năm 1989 tại tỉnh An Giang. Nơi đăng ký HKTT: ấp a, xã MĐ, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở hiện nay: Khu phố Mỹ Khoan, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Bảy (chết) và bà Phạm Thị Nhợ, sinh năm 1965; có chồng là Bùi Minh Phúc, sinh năm 1983 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/3/2021, đến ngày 17/3/2021 được tại ngoại điều tra. (bị cáo có mặt).

2. **Nguyễn Hữu Tuấn**, sinh ngày 10/8/1992, tại tỉnh Nghệ An. Nơi đăng ký HKTT: Thôn b, xã KH, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: ấp 3, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu Thập, sinh năm 1960 và bà Trần Thị Loan, sinh năm 1960; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thúy Diễm, sinh năm 1993 và có 01 con sinh năm 2020 ; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2021 đến ngày 17/3/2021 được tại ngoại điều tra. (bị cáo có mặt).

3. **Lê MH**, sinh ngày 17/8/1987 tại tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký HKTT: Thôn c, xã CY, huyện Eakar, tỉnh Đắk Lắk ; Chỗ ở hiện nay: Khu phố Mỹ Khoan, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp:

sửa xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Xuân Tịnh) chết và bà Võ Thị Lâm, sinh năm 1965; bị cáo có vợ tên Lê Thị Vinh, sinh năm 1992 và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2021, đến ngày 17/3/2021 được tại ngoại điều tra (bị cáo có mặt).

4. **Nguyễn N Q**, sinh ngày 8/7/1992 tại tỉnh Quảng B. Nơi đăng ký HKTT: Thôn TT, xã TH, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng B; Chỗ ở hiện nay: Khu phố Mỹ Khoan, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Chí Thanh , sinh năm 1964 và bà Mai Thị Lành, sinh năm 1964, bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2021, đến ngày 17/3/2021 được tại ngoại điều tra (bị cáo có mặt).

5. Nguyễn T B., sinh ngày 24/4/1986 tại Đà Nẵng. Nơi đăng ký HKTT: tổ 1, ấp QL, xã TL, huyện Hớn Quản, tỉnh B Phước, Chỗ ở hiện nay: Khu phố Mỹ Khoan, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Định (chết) và bà Lê Thị Thanh, sinh năm 1961; có vợ tên Phạm Thị Nghia, sinh năm 1986 và có 01 con sinh năm 2012 ; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2021, đến ngày 17/3/2021 được tại ngoại điều tra (bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị C là chủ quán cà phê Ngọc Tiên thuộc khu phố Mỹ Khoan, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Do muốn có tiền tiêu xài nên C đã thực hiện hành vi cung cấp bài, thuốc hút và cho người đến uống nước mượn địa điểm đánh bạc để thu tiền xâu.

Vào khoảng 20 giờ ngày 11/3/2021, Nguyễn Hữu Tuấn, Lê MH, Nguyễn N Q, Nguyễn T B đi đến quán Ngọc Tiên để uống nước và chơi bida. Tại đây, Tuấn, H, Q và B đã nói đi mua bài tây về để Tuấn, H, Q và B đánh bạc với nhau được thua bằng tiền tại quán Ngọc Tiên. Đồng ý và đi mua 20 bộ bài tây về cho Tuấn, H, Q và B đánh bạc trong chòi lá để tránh bị phát hiện. Sau mỗi ván bạc, nếu con bạc nào thắng sẽ tự bỏ tiền ra bàn từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng để đưa cho C gọi là tiền xâu. Trong đó, Nguyễn Hữu Tuấn mang theo số tiền 10.000.000 đồng dùng vào việc đánh bạc; Lê MH mang theo số tiền 5.000.000 đồng dùng vào việc đánh bạc; Nguyễn T B mang theo số tiền 1.600.000 đồng (trong đó 700.000 đồng B sử dụng vào việc đánh bạc, 900.000 đồng B không dùng vào việc đánh bạc); Nguyễn Ngọc Q mang theo số tiền 2.700.000 đồng dùng vào việc đánh bạc. Tuấn, H, Q và B đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài liêng (bài cào tổ). Cách thức chơi như sau: Một bộ bài tây 52 lá được chia đều cho 04 tụ, mỗi tụ bài 03 lá, sau đó đặt cược gồm đặt cược đầu mỗi tụ 20.000 đồng, riêng tụ cái là 50.000 đồng, tiếp theo 04 người chơi xem bài và tổ đặt cược thêm, cái được quyền tổ trước, mức tổ cá cược thêm từ 100.000 đồng đến

300.000 đồng, tự nào không tổ theo xem như là thua. Sau khi đặt cược xong đến phần tính điểm để phân thắng thua, cụ thể như sau: có 04 loại: sam, liêng, 3 tây và tính nút, trong đó sam lớn nhất là 3 con A; nhỏ nhất là 3 con 2, liêng là 3 con liền nhau hay còn gọi là sảnh, liêng lớn nhất là Q,K,A, nhỏ nhất là A,2,3; 3 tây là 3 con hình J,Q,K, 3 tây lớn nhất là K,K,Q, nhỏ nhất là J,J,Q; tính nút hay còn gọi là tính điểm, 9 điểm là lớn nhất, 0 điểm là nhỏ nhất. Tuấn, H, Q và B tham gia đánh bạc đến 22 giờ cùng ngày thì H thắng được số tiền 2.000.000 đồng; Tuấn thắng được số tiền 1.250.000 đồng; Q và B thì bị thua; C đã thu tiền xâu được 500.000 đồng thì bị Công an thị trấn Hiệp Phước bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 14.700.000 đồng; 03 bộ bài tây đã sử dụng và 17 bộ bài tây chưa sử dụng và thu giữ trên người của Nguyễn Hữu Tuấn số tiền 10.150.000 đồng dùng vào việc đánh bạc; thu giữ trên người Nguyễn T B số tiền 900.000 đồng không dùng vào việc đánh bạc. Tổng số tiền mà Tuấn, H, Q và B dùng vào việc đánh bạc là 24.850.000 đồng. Công an thị trấn Hiệp Phước đã lập hồ sơ phạm tội quả tang và chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nhơn Trạch để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Ckhai nhận trước ngày bị bắt quả tang khoảng 01 tháng, Cũng cho 04 người khách nam (không rõ nhân thân) mượn địa điểm là quán cà phê của C để đánh bạc, sau khi đánh bạc xong những người này gom lại đưa cho C số tiền 150.000 đồng, C đã tiêu xài hết số tiền này.

Vật chứng của vụ án:

- Số tiền 14.700.000 đồng (Mười bốn triệu, bảy trăm nghìn đồng); 01 bộ bài tây đang sử dụng; 02 bộ bài tây đã sử dụng và 17 bộ bài tây chưa sử dụng trên chiếu bạc; 01 cái bàn nhựa hình chữ nhật, màu đỏ, kích thước 80 cm x 60 cm x 50 cm.

- Số tiền 900.000 đồng của Nguyễn T B không dùng vào việc đánh bạc;

- Số tiền 10.150.000 đồng của Nguyễn Hữu Tuấn dùng vào việc đánh bạc.

- Số tiền 650.000 đồng của Trần Thị C có được do thu tiền xâu đã giao nộp

* Tại bản cáo trạng số 183/CT.VKS-NT ngày 22/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Trần Thị C về tội “Gá bạc”, theo quy định khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 và truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu Tuấn, Nguyễn N QN, Nguyễn T B, Lê MH về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 58, Điều 35 BLHS năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Trần Thị C từ 50 đến 70 triệu đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, 35 BLHS năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Tuấn từ 20 đến 30 triệu đồng.

Xử phạt bị cáo Lê MH từ 20 đến 30 triệu đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q từ 20 đến 30 triệu đồng.
 Xử phạt bị cáo Nguyễn T B từ 20 đến 30 triệu đồng.
 Và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Các bị cáo Trần Thị C, Nguyễn Hữu Tuấn, Nguyễn N Q, Nguyễn T B, Lê MH không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, các bị cáo nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Trần Thị C là chủ quán cà phê Ngọc Tiên thuộc khu phố Mỹ Khoan, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Do muốn có tiền tiêu xài nên C đã thực hiện hành vi cung cấp bài, thuốc hút và cho người đến uống nước mượn địa điểm đánh bạc để thu tiền xâu.

Vào ngày 11/3/2021, Nguyễn Hữu Tuấn, Lê MH, Nguyễn N Q, Nguyễn T B đi đến quán Ngọc Tiên để uống nước và chơi bida. Tại đây, Tuấn, H, Q và B đã nói C đi mua bài tây về để Tuấn, H, Q và B đánh bạc với nhau được thua bằng tiền tại quán Ngọc Tiên. C đồng ý và đi mua 20 bộ bài tây về cho Tuấn, H, Q và B đánh bạc trong chòi lá để tránh bị phát hiện. Sau mỗi ván bạc, nếu con bạc nào thắng sẽ tự bỏ tiền ra bàn từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng để đưa cho C gọi là tiền xâu. Tuấn, H, Q và B đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào liêng 03 lá với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 24.850.000 đồng. Tuấn, H, Q và B tham gia đánh bạc đến 22 giờ cùng ngày thì H thắng được số tiền 2.000.000 đồng; Tuấn thắng được số tiền 1.250.000 đồng; Q và B thì bị thua; C thu tiền xâu được số tiền 500.000 đồng thì Công an thị trấn Hiệp Phước bắt quả tang và chuyển hồ sơ đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nhơn Trạch để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra C còn khai nhận trước ngày bị bắt quả tang khoảng 01 tháng, C cũng mua bài và cho 04 người khách nam (không rõ nhân thân) mượn địa điểm là quán cà phê của C để đánh bạc và đã thu được 150.000 đồng tiền xâu.

Vì vậy có đủ căn cứ và cơ sở xác định hành vi của bị cáo Trần Thị C phạm tội “Gá bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và hành vi của các bị cáo Nguyễn Hữu Tuấn, Lê MH, Nguyễn N Q, Nguyễn T B phạm tội “Đánh bạc” tội

phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: các **bị cáo có nhân thân tốt** chưa có tiền án, tiền sự.

Tính chất, mức độ của hành vi: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác.

Xét vai trò của từng bị cáo:

Trần Thị C là người gá bạc, cho mượn địa điểm đánh bạc để thu tiền xâu. Nguyễn Hữu Tuấn, Lê MH, Nguyễn N Q, Nguyễn T B là những người thực hiện hành vi đánh bạc.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo **Trần Thị C**, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu, chưa tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội đã nộp lại tiền thu lợi bất chính đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS mà các bị cáo được hưởng.

Các bị cáo Nguyễn Hữu Tuấn, Lê MH, Nguyễn N Q, Nguyễn T B, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu chưa tiền án tiền sự đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS mà các bị cáo được hưởng.

Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự.

Đối với bị cáo Trần Thị C là người gá bạc nhưng thu lợi bất chính không lớn đã nộp lại khắc phục hậu quả **có nhân thân tốt**, có nơi cư trú rõ ràng trong thời gian tại ngoại không vi phạm gì thể hiện tự cải tạo bản thân tốt, hiện đang nuôi con nhỏ sinh năm 2020 nên **Hội đồng xét xử xét thấy** không cần thiết áp dụng hình phạt tù giam mà **chỉ cần áp dụng hình phạt phạt tiền là đủ nghiêm, phù hợp với các quy định của pháp luật**.

Đối với các bị cáo Nguyễn Hữu Tuấn, Lê MH, Nguyễn N Q, Nguyễn T B **số tiền bỏ ra tham gia đánh bạc không lớn** có nơi cư trú rõ ràng trong thời gian tại ngoại không vi phạm gì thể hiện tự cải tạo bản thân tốt nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù giam mà **Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt phạt tiền là đủ nghiêm, phù hợp với các quy định của pháp luật**.

Đối với việc Trần Thị C khai nhận trước khi bị bắt khoảng 01 tháng có cho 04 người không rõ nhân thân đánh bạc tại quán Ngọc Tiên và đã thu được 150.000 đồng tiền xâu. Do không rõ nhân thân người đánh bạc, không xác định được số tiền dùng vào việc đánh bạc nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với số tiền 900.000 đồng của Nguyễn T B, do không dùng vào việc đánh bạc nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nhơn Trạch đã trả lại cho B theo quy định.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 14.700.000 đồng (Mười bốn triệu, bảy trăm nghìn đồng) là tiền mà các bị can sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 10.150.000 đồng của Nguyễn Hữu Tuấn sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 650.000 đồng của Trần Thị C là tiền thu lợi bất chính từ việc gá bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây đang sử dụng; 02 bộ bài tây đã sử dụng và 17 bộ bài tây chưa sử dụng trên chiếu bạc; 01 cái bàn nhựa hình chữ nhật, màu đỏ, kích thước 80 cm x 60 cm x 50 cm là công cụ đã sử dụng vào việc đánh bạc.

[5]. Về án phí: Các bị cáo Trần Thị C, Nguyễn Hữu Tuấn, Lê MH, Nguyễn N Q, Nguyễn T B mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch về tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326, 327 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Thị C phạm tội “Gá bạc” và các bị cáo Nguyễn Hữu Tuấn, Lê MH, Nguyễn N Q, Nguyễn T B phạm tội: “Đánh bạc”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Thị C số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Tuấn số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê MH số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn T B số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 14.700.000 đồng (Mười bốn triệu, bảy trăm nghìn đồng) là tiền mà các bị can sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 10.150.000 đồng của Nguyễn Hữu Tuấn sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 650.000 đồng của Trần Thị C là tiền thu lợi bất chính từ việc gá bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây đang sử dụng; 02 bộ bài tây đã sử dụng và 17 bộ bài tây chưa sử dụng trên chiếu bạc; 01 cái bàn nhựa hình chữ nhật, màu đỏ, kích thước 80 cm x 60 cm x 50 cm là công cụ đã sử dụng vào việc đánh bạc.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2021 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 18/10/2021 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam chi nhánh Nhơn Trạch).

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Trần Thị C, Nguyễn Hữu Tuấn, Lê MH, Nguyễn N Q, Nguyễn T B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Thi hành án;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Đình Hiền

